

Bản án số: 75/2022/DS – ST
Ngày: 19-4-2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Quang Cảnh

2. Bà Phạm Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 388/2020/TLST- DS ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 2 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 145/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân; Trụ sở: 28C – 28D phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú và bà Nguyễn Thị Mỹ Linh (văn bản ủy quyền số 22/2022/UQ – NCB ngày 04/4/2022) (Có mặt).

- Bị đơn: Ông Trịnh Thiên Ân, sinh năm 1991; Địa chỉ: 35/3/3 Nguyễn Văn Yên, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, Tp. HCM (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/10/2020 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bà Huỳnh Thị Cẩm Tú và bà Nguyễn Thị Mỹ Linh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Trịnh Thiên Ân có ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1930/17/HĐCV – 9300 ngày 07/12/2017, số tiền vay là 579.000.000 đồng; Thời hạn vay là 12 tháng; Lãi suất trong hạn kỳ đầu tiên là 8.5%/năm áp dụng trong 12 tháng đầu kể từ ngày giải ngân đầu tiên, kỳ tiếp theo được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần theo công thức lãi suất vay bằng lãi suất cơ sở cộng 4.0%/năm và mức lãi suất cơ bản được Ngân hàng quy định trong từng thời kỳ; Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; lãi suất chậm trả bằng 10%/năm (365 ngày), tương đương 9,863%/năm (360 ngày) tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; Mục đích vay là để ông Ân mua xe ô tô hiệu Chevorlet Orlando LTZ theo Hợp đồng mua bán số CT17769 ngày 23/11/2017 mà ông Ân ký kết với Công ty CP ô tô Cường Thanh ngày 23/11/2017;

Để đảm bảo cho khoản vay trên, ông Ân đã ký kết với Ngân hàng Hợp đồng thế chấp số 1142/17/HĐTC – 9300 ngày 07/12/2017, theo đó ông Ân tự nguyện thế chấp tài sản là 01 ô tô hiệu CHEVROLET, loại xe ORLANDO KL1Y YMA11/BB7, số khung RLLYA7551HH946852, số máy F18D4171650015, biển số 51G.123.83.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Ân đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán dù Ngân hàng đã nhiều lần thông báo nhắc nhở.

Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Ân phải thanh toán các khoản nợ tạm tính đến ngày 19/4/2022 là 674.000.369 đồng, trong đó nợ gốc là 442. 510.631 đồng và nợ lãi trong hạn là 124.360.075 đồng, lãi trên nợ gốc quá hạn là 84.468.683 đồng, lãi do chậm trả là 22.660.980 đồng. Yêu cầu thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ông Ân còn phải thanh toán phần nợ lãi, phí phạt chậm trả phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi suất phạt theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1930/17/HĐCV – 9300 ngày 07/12/2017 cho đến khi ông Ân trả dứt nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp, ông Ân không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản tiền còn nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên và phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số 1142/17/HĐTC – 9300 ngày 07/12/2017. Tài sản đảm bảo cụ thể là: xe ô tô con hiệu CHEVROLET, loại xe ORLANDO KL1Y YMA11/BB7, số khung RLLYA7551HH946852, số máy F18D4171650015, biển số 51G.123.83 theo giấy đăng ký xe ô tô số 329532 do Công an TP. HCM cấp ngày 04/12/2017. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/ xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho ông Trịnh Thiên Ân.

- Bị đơn – ông Trịnh Thiên Ân đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tòa án không lấy được lời khai cũng như không tiến hành hòa giải được.

Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Đương sự, Thư ký và Hội đồng xét xử đều tuân theo pháp luật tố tụng quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 48, Điều 68, Điều 69, khoản 2 Điều 97, Điều 171, Điều 173, Điều 203 và Điều 220, khoản 1 Điều 227, Điều 248, Điều 260 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Về nội dung: Ngân hàng và ông Trịnh Thiên Ân có ký kết Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1930/17/HĐCV – 9300 ngày 07/12/2017, số tiền vay là 579.000.000 đồng; Thời hạn vay là 12 tháng với mục đích mua xe ô tô. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Ân đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Nay ngân hàng yêu cầu ông Thanh toán số tiền còn thiếu tính đến ngày 19/4/2022 là 674.000.369 đồng, trong đó nợ gốc là 442. 510.631 đồng và nợ lãi trong hạn là 124.360.075 đồng, lãi trên nợ gốc quá hạn là 84.468.683 đồng, lãi do chậm trả là 22.660.980 đồng là phù hợp. Do ông Ân vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ lâu là gây thiệt hại đến quyền và lợi ích của Ngân hàng nay ngân hàng yêu cầu ông Ân thanh toán 01 lần là phù hợp với quy định. Nếu ông Ân không thanh toán thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là phù hợp với quy định pháp luật. Do đó từ những cơ sở trên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 317, 318, và Điều 323 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Về án phí: Tính theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân, Hội đồng xét xử nhận định vụ án trên là tranh chấp về hợp đồng tín dụng. Do bị đơn ông Trịnh Thiên Ân có hộ khẩu thường trú tại quận Tân Phú nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại các khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự:

- Bị đơn ông Trịnh Thiên Ân đã được Tòa án nhân dân quận Tân Phú tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập theo khoản 1, khoản 2 Điều 177; khoản 2 Điều 220; khoản 3

Điều 233 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nhưng ông Ân vắng mặt không lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận Tân Phú vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Ân.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Ân thanh toán số tiền gốc và lãi tính đến ngày 19/4/2021 của Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1930/17/HĐCV – 9300 ngày 07/12/2017 là 674.000.369 đồng, trong đó nợ gốc là 442. 510.631 đồng, nợ lãi trong hạn là 124.360.075 đồng, lãi trên nợ gốc quá hạn là 84.468.683 đồng, lãi do chậm trả là 22.660.980 đồng. Nợ lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 20/4/2022 theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ. Hội đồng xét xử nhận định:

Xét, Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1930/17/HĐCV – 9300 ngày 07/12/2017 được ký kết giữa Ngân hàng và ông Ân là hoàn toàn tự nguyện, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định pháp luật nên Hợp đồng có hiệu lực kể từ thời điểm giao kết theo quy định tại Điều 398, Điều 401 Bộ luật Dân sự năm 2015. Khi ký hợp đồng tín dụng, ông Ân đồng ý ký tên nhằm mục đích để vay tiền của Ngân hàng mua xe ô tô. Điều đó thể hiện ông Ân hoàn toàn tự nguyện khi ký kết và thực hiện hợp đồng tín dụng. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, phía ông Ân đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Ân thanh toán số tiền gốc và lãi tính tính đến ngày 19/4/2022 của Hợp đồng tín dụng là 674.000.369 đồng, trong đó nợ gốc là 442. 510.631 đồng, nợ lãi trong hạn là 124.360.075 đồng, lãi trên nợ gốc quá hạn là 84.468.683 đồng, lãi do chậm trả là 22.660.980 đồng. Nợ lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 20/4/2022 theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ là có cơ sở phù hợp với Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng nên có căn cứ chấp nhận.

- Về thời hạn thanh toán: Xét, ông Ân đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng đã lâu, nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Ân thanh toán số tiền còn nợ một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

- Người đại diện của Nguyên đơn yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân trong trường hợp ông

Trịnh Thiên Ân không thanh toán nợ hoặc thanh toán không đầy đủ số nợ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại Điều 5 của Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ đã quy định về biện pháp bảo đảm tiền vay, tài sản bảo đảm được mô tả chi tiết tại Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1142/17/HĐTC-9300 ngày 07/12/2017 với Ngân hàng. Nội dung của hợp đồng là ông Ân đồng ý thế chấp chiếc xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe ORLANDO KL1Y YMA11/BB7, số khung RLLYA7551HH946852, số máy F18D4171650015, biển số 51G.123.83 do ông Trịnh Thiên Ân đứng tên sở hữu. Tài sản thế chấp trên đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo Đơn yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng thông báo việc kê biên ngày 07/12/2017 và được Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án ngày 07/12/2017, số đăng ký 1271468763. Việc ký kết hợp đồng thế chấp tài sản và đăng ký giao dịch bảo đảm nêu trên của các đương sự đã tuân thủ đúng theo quy định tại Điều 298, Điều 317 và Điều 318 Bộ luật Dân sự năm 2015. Vì vậy, theo quy định tại Điều 323 và của Bộ luật Dân sự 2015 trong trường hợp ông Ân không thanh toán nợ hoặc thanh toán không đủ số nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi chiếc xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe ORLANDO KL1Y YMA11/BB7, số khung RLLYA7551HH946852, số máy F18D4171650015, biển số 51G.123.83 do ông Trịnh Thiên Ân đứng tên sở hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 329532 do Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/12/2017 để đảm bảo thi hành án. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này của nguyên đơn là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Ân phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là 674.000.369 đồng = 33.700.018 đồng.

Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 12.649.413 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3; khoản 1 Điều 147; Điều 180; điểm b khoản 2

Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều Điều 298, Điều 317, Điều 318, Điều 323, Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân.

- Buộc ông Trịnh Thiên Ân thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1930/17/HĐCV – 9300 ngày 07/12/2017 là 674.000.369 (sáu trăm bảy mươi bốn triệu, ba trăm sáu mươi chín) đồng, trong đó nợ gốc là 442. 510.631 (bốn trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm mười ngàn, sáu trăm ba mươi một) đồng, nợ lãi trong hạn là 124.360.075 (một trăm hai mươi bốn triệu, ba trăm sáu mươi ngàn, không trăm bảy mươi lăm) đồng, lãi trên nợ gốc quá hạn là 84.468.683 (tám mươi bốn triệu, bốn trăm sáu mươi tám ngàn, sáu trăm tám mươi ba) đồng, lãi do chậm trả là 22.660.980 (hai mươi hai triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn, chín trăm tám mươi) đồng.

Nợ lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 20/4/2022 theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1930/17/HĐCV – 9300 ngày 07/12/2017 cho đến khi ông Ân thanh toán xong số tiền còn nợ.

Thời hạn thanh toán: Một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngay khi ông Trịnh Thiên Ân thanh toán xong số nợ trên, Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân có trách nhiệm làm thủ tục giải chấp và giao trả giấy tờ (bản chính) của tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe ORLANDO KL1Y YMA11/BB7, số khung RLLYA7551HH946852, số máy F18D4171650015, biển số 51G.123.83, gồm có: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 329532 do Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/12/2017 cho ông Trịnh Thiên Ân được đứng tên sở hữu.

Trong trường hợp ông Ân không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe ORLANDO KL1Y YMA11/BB7, số khung RLLYA7551HH946852, số máy F18D4171650015, biển số 51G.123.83 do ông

Trịnh Thiên Ân đứng tên sở hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 329532 do Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04/12/2017 được chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án ngày 07/12/2017 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng thế chấp số 1142/17/HĐTC – 9300 ngày 07/12/2017 để thu hồi nợ.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trịnh Thiên Ân phải chịu án phí là 33.700.018 (ba mươi ba triệu, bảy trăm ngàn, không trăm mười tám) đồng.

Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 12.649.413 (mười hai triệu, sáu trăm bốn mươi chín ngàn, bốn trăm mười ba) đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0071348 ngày 18/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyền kháng cáo:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trịnh Thiên Ân được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Lưu VP, hồ sơ (Thanh Hằng)/.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương